

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

- 1 Tên cơ sở Khám chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa khu vực Kim Xuyên tỉnh Tuyên Quang
2 Địa chỉ: Thôn Gò Đình, xã Hồng Sơn, tỉnh Tuyên Quang
3 Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám chữa bệnh: Ngày làm việc hành chính 05 ngày/tuần từ thứ 2 đến thứ 6; buổi sáng từ 7h00 đến 11h30; buổi chiều 13h30 đến 17h00
4 Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

TT	Họ tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
Danh sách người hành nghề							
1	Vũ Xuân Việt	000719/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa ngoại	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Giám đốc; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa ngoại		
2	Hoàng Văn Úc	0001626/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa Ngoại; QĐ số 199/QĐ-SYT ngày 27/2/2017 bổ xung Siêu âm tổng quát	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Phó giám đốc; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa Ngoại; Siêu âm tổng quát		
3	Nguyễn Thành Vinh	0001889/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa gây mê hồi sức; QĐ số 266/QĐ-SYT ngày 26/4/2018 bổ xung Thực hiện các kỹ thuật: Nội soi tai mũi họng; Theo quyết định số 137/QĐ-BVKX phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ (Bổ sung chứng chỉ đào tạo số 231520.CC/A019 cấp ngày 08/01/2024 - Điện tâm đồ)	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Phó giám đốc, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa gây mê hồi sức; thực hiện các kỹ thuật: Nội soi tai mũi họng; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ		
4	Nguyễn Thu Huyền	0001567/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa sản; Theo quyết định số 138/QĐ-BVKX phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ (Bổ sung chứng chỉ đào tạo số 231503.CC/A019 cấp ngày 08/01/2024 - Điện tâm đồ)	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Trưởng khoa, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa - Chuyên khoa sản; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ		
5	Nguyễn Trung Hiếu	003435/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Phụ trách khoa, Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
6	Hoàng Thị Luyến	002931/TQ-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		

TT	Họ tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
7	Hà Quang Trường	0001568/TQ- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; QĐ số 196/QĐ-SYT ngày 27/2/2017 bổ sung Thực hiện kỹ thuật chụp Xquang	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Phó trưởng khoa, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện kỹ thuật chụp Xquang		
8	Phan Thị Hương	0001566/TQ- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; QĐ số 1343/QĐ-SYT ngày 27/7/2022 bổ sung khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai - Mũi - Họng	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi - Họng		
9	Đàm Ngọc Huân	002585/TQ- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; QĐ số 200/QĐ-SYT ngày 27/2/2017 bổ sung: Thực hiện các kỹ thuật Nội soi Tai - Mũi - Họng, Xquang	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật Nội soi Tai - Mũi - Họng, Xquang		
10	Đỗ Thị Quyên	004160/TQ- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Theo quyết định số 140/QĐ-BVKX phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ (Bổ sung chứng chỉ đào tạo số 231515.CC/A019 cấp ngày 08/01/2024 - Điện tâm đồ)	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Bác sỹ, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ		
11	Hoàng Thị Khắc	0001577/TQ- CCHN	Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ đa khoa	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Y sỹ đa khoa; Thực hiện các kỹ thuật Y sỹ đa khoa		
12	Lê Thị Minh Toàn	0001560/TQ- CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Nữ hộ sinh; Thực hiện quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh		
13	Dương Thị Thúy Nga	003125/TQ- CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng trưởng khoa ; Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		
14	Cao Thị Liên	0001149/TQ- CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng trưởng; Thực hiện Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng		

TT	Họ tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Nơi gran đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
15	Nguyễn Thị Thu Hằng	0001553/TQ- CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng trưởng ; Thực hiện Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng		
16	Cao Thị Mai	003360/TQ- CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		
17	Âu Thị Cận	0001548/TQ- CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng		
18	Trần Minh Ngọc	003189/TQ- CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Theo quyết định số 142/QĐ-BVKX phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về chuyên ngành y học cổ truyền (Bổ sung chứng chỉ số 15/2024-Mã C15.01 cấp ngày 11/06/2024 - Các kỹ thuật chuyên ngành y học cổ truyền)	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; hực hiện các dịch vụ kỹ thuật về chuyên ngành y học cổ truyền		
19	Lê Thị Thùy Linh	0001552/TQ- CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng		
20	Lê Thị Vân	000255/TQ- CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về quy định ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế Điều dưỡng		
21	Phạm Anh Phi	0001868/TQ- CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm; QĐ số 179/QĐ-SYT ngày 01/3/2016 bổ xung: Chuyên khoa xét nghiệm	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Kỹ thuật viên; Chuyên khoa xét nghiệm		

TT	Họ tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
22	Trần Thị Thắm	004159/TQ- CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Kỹ thuật viên; Chuyên khoa xét nghiệm		
23	Phan Thu Hương	004165/TQ- CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh.	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		
24	Tạ Quang Nghĩa	004166/TQ- CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng		
25	Mai Thị Xuân	441/TQ- CCHND	Sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ thuốc dịch vụ bảo quản và dịch vụ kiểm nghiệm thuốc	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Dược sỹ; Sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, bán buôn, bán lẻ thuốc dịch vụ bảo quản và dịch vụ kiểm ng nghiệm thuốc		
26	Nguyễn Thị Cảnh	697/CCHN/ D/SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Dược sỹ; Bán lẻ thuốc		
27	Nguyễn Thị Thắm	916/CCHN- D-SYT-TQ	Bán lẻ thuốc	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Dược sỹ; Bán lẻ thuốc		
28	Dương Minh Hoàng	003548/TQ- CCHN	KTV chẩn đoán hình ảnh	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	KTV chẩn đoán hình ảnh		

TT	Họ tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
29	Nguyễn Thị Mai Hiên	004498/TQ- CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Theo quyết định số 141/QĐ- BVKX phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về cấp cứu nhi khoa cơ bản (Bổ sung giấy chứng nhận số LT 8753/2024/B14 cấp ngày 28/06/2024 - Cấp cứu nhi khoa cơ bản)	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về cấp cứu nhi khoa cơ bản		
30	Trần Văn Thanh	004557/TQ- CCHN	Thực hiện theo Thông tư 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; QĐ số 41/QĐ-BVKX ngày 14/4/2023 phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức (Bổ sung chứng chỉ số 818/2022/CC-B52 cấp ngày 16/12/2022 - Điều dưỡng Gây mê hồi sức - K10)	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Điều dưỡng viên; Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật Điều dưỡng gây mê hồi sức		
31	Ma Thị Liễu	003431/TQ- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; QĐ số 154/QĐ-BVKX ngày 20/11/2023 phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về gây mê hồi sức cơ bản; QĐ số 154/QĐ-BVKX ngày 20/11/2023 phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về gây mê hồi sức cơ bản; Theo quyết định số 143/QĐ-BVKX phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về cấp cứu nhi khoa cơ bản (Bổ sung giấy chứng nhận số LT 8752/2024/B14	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Bác sỹ; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về gây mê hồi sức cơ bản; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật về cấp cứu nhi khoa cơ bản		
32	Dương Thị Lào	002781/TQ- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; QĐ số 1276/QĐ-SYT ngày 27/12/2017 bổ xung; Siêu âm; QĐ số 155/QĐ- BVKX ngày 20/11/2023 phân công nhiệm vụ thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền cơ bản; Theo quyết định số 139/QĐ-BVKX phân công nhiệm vụ thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ (Bổ sung chứng chỉ đào tạo số 231504.CC/A019 cấp ngày 08/01/2024 - Điện tâm đồ)	Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Phó trưởng khoa, Bác sỹ; Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; siêu âm; thực hiện các kỹ thuật về Y học cổ truyền cơ bản; thực hiện các dịch vụ kỹ thuật điện tâm đồ		
Danh sách đăng ký người làm việc							
33	Lưu Đình Cương			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Nhân viên sửa chữa TTBYT		

TT	Họ tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám chữa bệnh	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
34	Nguyễn Chí Ước			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Phó trưởng phòng		
35	Lê Thị Mai Phương			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Kế toán trưởng		
36	Nịnh Lê Phương			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Kế toán viên		
37	Đỗ Thị Thu Thủy			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Hộ lý		
38	Nguyễn Thị Thúy			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Hộ lý		
39	Hà Thị Tố Luyến			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Hộ lý		
40	Phan Ngọc Toàn			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Lái xe		
41	Hà Thị Hiền			Buổi sáng từ 7h00 - 11h30; Buổi chiều từ 13h30 đến 17h Từ thứ 2 đến thứ 6; +Thời gian trực; ngoài giờ	Văn thư		

Hồng Sơn ngày 24 tháng 10 năm 2025

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH



Vũ Xuân Việt